

Số: 140/2018/QĐST-HNGĐ

Đồng Xoài, ngày 06 tháng 6 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 82/2018/TLST/HNGĐ ngày 13 tháng 3 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Bà Ngô Thị A – SN: 1978

Bị Đơn : Ông Trần Văn B – SN: 1966

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan :

Ông Trần Văn C – SN: 1997

Địa chỉ: ấp 1, xã TT, thị xã ĐX, Bình Phước.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự

Căn cứ vào các Điều 55;81;82;83;84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Ngô Thị A và ông Trần Văn B (đã đăng ký kết hôn theo giấy chứng nhận kết hôn số 93/2002, quyển số 01 do UBND xã Tiến Hưng, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước cấp ngày 18/12/2002).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Bà Ngô Thị A và ông Trần Văn B thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** không yêu cầu

- **Về tài sản chung:** Ông Trần Văn B phải có trách nhiệm tách giấy chứng nhận QSDĐ số 02731/QSDĐ/1575/QĐUB ngày 07 tháng 6 năm 2004 do UBND thị xã Đồng Xoài cấp tại thửa đất số 10, tờ bản đồ số 2 và chia cho bà Ngô Thị A phần đất có diện tích là 900 m², với chiều ngang là 15m và chiều dài là 60m (có 100 m² thổ cư); tọa lạc tại ấp 1, xã Tiến Hưng, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. Thời hạn làm thủ tục tách giấy chứng nhận QSDĐ là vào ngày 07 tháng 6 năm 2018. Chi phí tách giấy chứng nhận QSDĐ do bà Ngô Thị A chịu. Phần đất giao cho bà Ngô Thị A có tứ cận như sau:

Phía bắc giáp đường xóm dài 15m

Phía nam giáp đất của ông Trần Văn B dài 15m

Phía đông giáp đất ông Trần Văn B dài 60m

Phía tây giáp thửa số 9, tờ bản đồ số 2 dài 60m

(phần đất khi chia không trừ hành lang lộ giới)

Sau khi ông Trần Văn B hoàn tất thủ tục tách giấy chứng nhận QSDĐ, thì vào ngày 11 tháng 7 năm 2018, ông Trần Văn B phải có trách nhiệm giao phần đất có diện tích và tứ cận như đã viện dẫn nêu trên cho bà Ngô Thị A sử dụng.

- **Về nợ chung:** Bà Ngô Thị A phải có trách nhiệm hoàn lại số tiền 42.500.000 đồng (*bốn mươi hai triệu năm trăm ngàn đồng*) cho ông Trần Văn B (do ông Trần Văn B đã trả nợ cho Ngân hàng NN&PTNT Việt Nam chi nhánh phòng giao dịch Thuận Lợi thay cho bà Ngô Thị A). Thời gian hoàn lại số tiền này là vào ngày 07 tháng 6 năm 2018 là hạn chót.

Kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Bà A phải chịu 6.062.500đồng (*sáu triệu không trăm sáu mươi hai ngàn năm trăm đồng*) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 5.000.000đồng (*năm triệu đồng*) theo biên lai thu tiền số 0000157, quyển số 0004, ngày 13 tháng 3 năm 2018 và số tiền 3.150.000đồng (*ba triệu một trăm năm mươi ngàn đồng*) theo biên lai thu tiền số 0000225, quyển số 0005 ngày 10 tháng 4 năm 2018. Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đồng Xoài có trách nhiệm hoàn trả cho bà Ngô Thị A số tiền tạm ứng án phí còn lại sau khi khấu trừ là 2.087.500đồng (*hai triệu không trăm tám mươi bảy ngàn năm trăm đồng*).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND; VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND TX.ĐX;
- Chi cục THADS TX.ĐX;
- UBND xã TH
- Các đương sự;
- Lưu HSVA-VP.

THẨM PHÁN

Văn Phú Vinh

